

**THE LIVING STANDARDS OF THE  
POPULATION IN BAT TRANG  
POTTERY VILLAGE, GIA LAM  
DISTRICT, HANOI CITY**

Ngo Thi Hai Yen<sup>1\*</sup>  
and Pham Khanh Phuong Ha<sup>2</sup>

<sup>1</sup>*Faculty of Geography, Hanoi National University  
of Education, Hanoi city, Vietnam*

<sup>2</sup>*HQ K70, Faculty of Geography, Hanoi National  
University of Education, Hanoi city, Vietnam*

\*Corresponding author Ngo Thi Hai Yen,  
e-mail: haiyen@hnue.edu.vn

**MỨC SỐNG DÂN CƯ Ở LÀNG GỐM  
BÁT TRÀNG, HUYỆN GIA LÂM,  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Ngô Thị Hải Yến<sup>1\*</sup>  
và Phạm Khánh Phương Hà<sup>2</sup>

<sup>1</sup>*Khoa Địa lí, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam*

<sup>2</sup>*Lớp CLC K70, Khoa Địa lí, Trường Đại học  
Sư phạm Hà Nội, thành phố Hà Nội, Việt Nam*

\*Tác giả liên hệ Ngô Thị Hải Yến,  
email: haiyen@hnue.edu.vn

Received July 5, 2024.  
Revised July 29, 2024.  
Accepted August 14, 2024.

Ngày nhận bài: 5/7/2024.  
Ngày sửa bài: 29/7/2024.  
Ngày nhận đăng: 14/8/2024.

**Abstract.** Using modern and traditional research methods of geography (data collection, data processing, maps and GIS,...) the authors have clarified the current state of living standards of the population in Bat Trang pottery village through groups of economic, education, health, and supporting indicators. Research results show that the living standard of the Bat Trang pottery village population reaches a fairly good level and is even among the groups of comparative indicators. However, environmental pollution is a serious issue affecting the health of pottery villagers. Some solutions include increasing income, improving labor quality to increase income, developing high-quality medical facilities, and solving environmental problems to improve people's living standards.

**Keywords:** living standards, pottery village, Bat Trang.

**Tóm tắt.** Sử dụng các phương pháp nghiên cứu hiện đại và truyền thống của địa lý học (thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu, bản đồ và GIS,...), nhóm tác giả đã làm rõ hiện trạng mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng thông qua các nhóm chỉ tiêu về kinh tế, giáo dục, y tế và nhóm chỉ tiêu hỗ trợ. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng qua các nhóm chỉ tiêu so sánh. Tuy nhiên, vấn đề ô nhiễm môi trường đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người dân làng gốm. Một số giải pháp được đề xuất trong bài báo như nâng cao chất lượng lao động, phát triển hệ thống cơ sở y tế tư nhân chất lượng cao, giải quyết các vấn đề về môi trường để nâng cao mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng.

**Từ khóa:** mức sống dân cư, làng gốm, Bát Tràng.

## 1. Mở đầu

Làng gốm Bát Tràng là làng nghề truyền thống có lịch sử lâu đời ở thành phố Hà Nội. Mức sống dân cư là một trong những thước đo quan trọng cho sự phát triển của làng nghề bởi nó được đánh giá qua nhóm chỉ tiêu về kinh tế, giáo dục, y tế và một số chỉ tiêu hỗ trợ. Lí luận về mức sống dân cư đã được vận dụng vào nghiên cứu ở cấp tỉnh như tỉnh Thái Nguyên [1], tỉnh Sơn La [2] hay cấp vùng như Duyên hải Nam Trung Bộ [3]. Các nhóm chỉ tiêu về mức sống dân cư cũng

được Tổng cục Thống kê khảo sát và báo cáo hàng năm cho từng tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước [4], [5]. Làng gốm Bát Tràng đã được nghiên cứu theo nhiều khía cạnh khác nhau như công nghệ sản xuất gốm, sứ; nhu cầu thị trường, xây dựng thương hiệu; dân cư - lao động; vấn đề ô nhiễm môi trường của làng gốm Bát Tràng. Tuy nhiên, cho đến nay chưa có nghiên cứu nào đề cập đến mức sống dân cư ở làng gốm nổi tiếng này.

Từ nghiên cứu khái quát làng gốm với những điều kiện thuận lợi và khó khăn, nhóm tác giả đi sâu phân tích hiện trạng mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng thông qua các nhóm chỉ tiêu về kinh tế, nhóm chỉ tiêu về giáo dục, nhóm chỉ tiêu về y tế và nhóm chỉ tiêu hỗ trợ để từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Dữ liệu và phương pháp nghiên cứu

#### 2.1.1. Dữ liệu

Trong bài báo, nhóm tác giả sử dụng cả dữ liệu sơ cấp và dữ liệu thứ cấp để phân tích và đưa ra các kết quả nghiên cứu. Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua các cuộc phỏng vấn, khảo sát bằng bảng hỏi đối với 52 hộ gia đình ở làng gốm Bát Tràng. Dữ liệu thứ cấp gồm các tài liệu, số liệu, báo cáo của các ban, ngành ở huyện Gia Lâm và xã Bát Tràng... Ngoài ra, nhóm tác giả còn tham khảo một số bài báo, luận án, báo cáo điều tra của Tổng cục Thống kê và một số trang thông tin chính thống của thành phố Hà Nội.

#### 2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Để có được các kết quả trong bài báo, nhóm tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- *Phương pháp thu thập dữ liệu:*

Dữ liệu sơ cấp và thông tin về mức sống của người dân làng gốm Bát Tràng có được thông qua quan sát nếp sống, sinh hoạt hàng ngày của người dân để từ đó thấy được nhu cầu về cả vật chất và tinh thần của họ. Bên cạnh đó, chúng tôi còn phỏng vấn trực tiếp để thấy được suy nghĩ của người dân về những vấn đề liên quan đến các tiêu chí đánh giá về mức sống dân cư.

Điều tra các chỉ tiêu về thu nhập, giáo dục và y tế bằng bảng hỏi là phương pháp được chúng tôi chú trọng vận dụng để có những số liệu cụ thể nhằm làm rõ thực trạng mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng

Tính đến tháng 10 năm 2023, làng gốm Bát Tràng có 3.570 người với 425 hộ gia đình. Để xác định cỡ mẫu, chúng tôi sử dụng công thức  $n = \frac{N}{(1+Ne^2)}$ , với  $n$  là cỡ mẫu và  $N$  là tổng thể,  $e = \pm 0.05$ . Với tổng số hộ như trên, sai số cho phép là 5%, cỡ mẫu chúng tôi tính được như sau:

$$n = \frac{425}{(1 + 425 * (0.05)^2)} = 206$$

Theo lý thuyết, để điều tra mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng cần điều tra 206 hộ. Tuy nhiên, do thời gian nghiên cứu còn hạn chế, có nhiều hộ gia đình không đồng ý trả lời do hiểu chưa đúng về mục đích điều tra nên nên nhóm tác giả chỉ điều tra được 52 hộ.

- *Phương pháp xử lý dữ liệu*

Phương pháp xử lý dữ liệu (phân tích, diễn giải dữ liệu) đã hỗ trợ cho nhóm tác giả trong công việc tập hợp và kết nối những dữ liệu đã thu thập được với nội dung nghiên cứu. Từ những tài liệu, số liệu thu thập được, nhóm tác giả phân tích, xử lý, hình thành nên những dữ liệu số và chữ để làm minh chứng, dẫn chứng hay để làm sáng tỏ hơn nội dung nghiên cứu trong bài báo. Phương pháp này còn là sự khẳng định về tính chính xác và tính khoa học mà nội dung nghiên cứu đề cập đến.

- Phương pháp bản đồ và GIS:

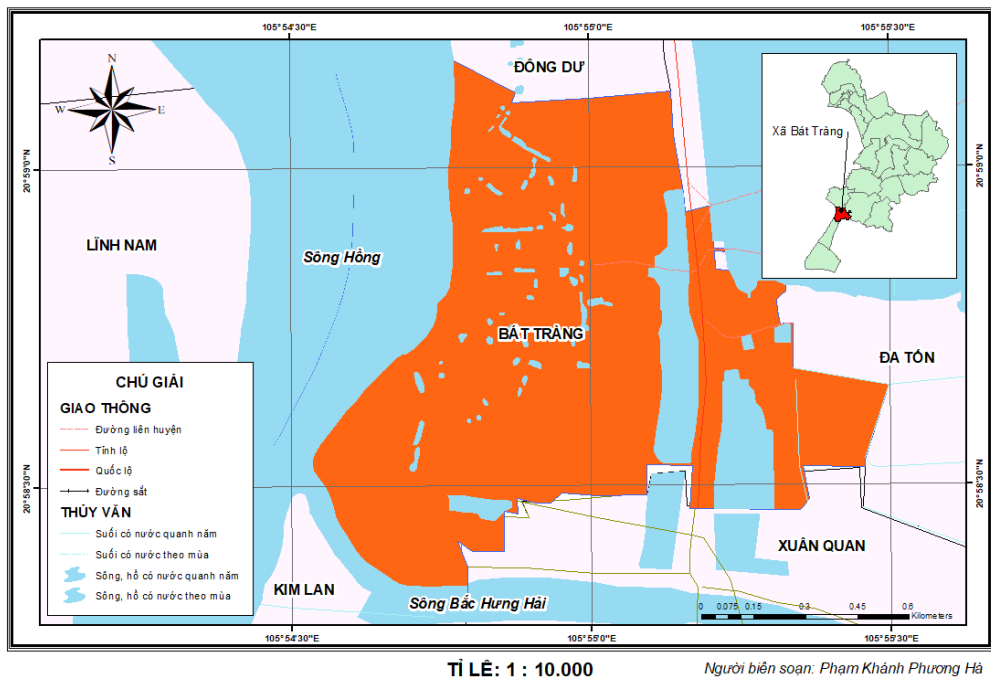
Từ những số liệu, tài liệu đã xử lý, nhóm tác giả xây dựng được bản đồ của địa bàn nghiên cứu thông qua phần mềm Mapinfo.

## 2.2. Kết quả nghiên cứu

### 2.2.1. Khái quát về làng gốm Bát Tràng

Xã Bát Tràng nằm cách trung tâm Thủ đô Hà Nội 12 km theo đường bộ về phía đông nam, thuộc huyện Gia Lâm ngoại thành Hà Nội. Làng gốm Bát Tràng nằm ở phía đông nam huyện Gia Lâm và là phần đất cực nam giáp ranh với tỉnh Hưng Yên. Phía đông giáp xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm. Phía tây giáp phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai (ranh giới là sông Hồng). Phía nam giáp xã Kim Lan và xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

Làng gốm Bát Tràng thuộc xã Bát Tràng có vị trí thuận lợi cho phát triển kinh tế và giao lưu buôn bán do nằm trên trục đường đê ven sông Hồng và nằm gần nhiều tuyến đường quan trọng như: quốc lộ 1A – nối nhiều thành phố lớn; quốc lộ 5B cũ nay là cao tốc Hà Nội – Hải Phòng. Bên cạnh đó, làng gốm Bát Tràng nằm ở vị trí gần với những cây cầu lớn bắc qua sông Hồng như cầu Thanh Trì nối liền với tuyến đường vành đai 3; cầu Vĩnh Tuy nối liền với tuyến đường vành đai 2; cầu Chương Dương và cầu Long Biên nằm ở gần khu phố cổ, trung tâm Hà Nội. Những thuận lợi về vị trí địa lý và giao thông giúp nền kinh tế của làng gốm Bát Tràng ngày càng phát triển.



**Hình 1. Bản đồ hành chính xã Bát Tràng**

Làng gốm Bát Tràng nằm bên bờ sông Hồng, có địa hình bằng phẳng, đất đai màu mỡ; khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có mùa đông lạnh, thuận lợi cho các hoạt động kinh tế. Trải qua nhiều thăng trầm trong quá trình phát triển, làng gốm Bát Tràng đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của xã Bát Tràng cũng như các làng nghề ở thành phố Hà Nội và vùng Đồng bằng sông Hồng.

Năm 2023, dân số của làng gốm Bát Tràng là 3.570 người với 425 hộ gia đình, trong đó có 2/3 số hộ làm nghề gốm [7], số hộ còn lại làm các dịch vụ hỗ trợ như buôn bán màu vẽ, làm hoa nổi, vẽ thủ công, vận chuyển nguyên vật liệu, buôn bán và giới thiệu sản phẩm trong khu chợ trung tâm của làng nghề. Nguồn lao động chủ yếu của làng gốm là người trong gia đình. Một số

cơ sở sản xuất có sử dụng lao động đến từ tỉnh Hưng Yên, Bắc Giang và một số xã thuộc quận Long Biên. Hiện nay, làng gốm Bát Tràng đang đứng trước thực trạng thiếu lao động có tay nghề cao để đáp ứng nhu cầu về thẩm mỹ ngày càng nâng lên của người tiêu dùng trong bối cảnh cạnh tranh mạnh của các sản phẩm gốm nhập ngoại. Trong khi đó, một bộ phận lao động có tay nghề lại đang chuyển dịch sang các ngành sản xuất khác hoặc di cư khỏi địa phương.

Cơ sở hạ tầng ở làng gốm Bát Tràng ngày càng được hoàn thiện để phục vụ quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, nhu cầu đi lại của người dân và du khách thăm quan. Hệ thống giao thông, hệ thống cung cấp điện, hệ thống cung cấp nước sạch thường xuyên được nâng cấp và xây mới.

*Chính sách phát triển các ngành nghề nông thôn, hỗ trợ kinh phí công nhận danh hiệu làng nghề* của thành phố Hà Nội đã tác động tích cực đến sự phát triển của làng gốm Bát Tràng. Khoa học - công nghệ phát triển đã ảnh hưởng tích cực đến làng gốm Bát Tràng qua việc giới thiệu, quảng bá sản phẩm, từ đó thúc đẩy sản xuất. Quy trình xuất gốm giản đơn bằng lao động chân tay trước kia được thay bằng quy trình sản xuất với máy móc và thiết bị hiện đại nên sản phẩm có nhiều mẫu mã đẹp và chất lượng sản phẩm tốt, đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay. Các sản phẩm thương mại điện tử ra đời đã kết nối các nhà sản xuất ở làng gốm Bát Tràng với các doanh nghiệp, người tiêu dùng trong và ngoài nước.

### **2.2.2. Hiện trạng mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng**

#### **- Nhóm chỉ tiêu về kinh tế**

*Thu nhập bình quân đầu người (TNBQĐN)*: năm 2023, làng gốm Bát Tràng có TNBQĐN thấp hơn mức trung bình của cả nước và của thành phố Hà Nội. Qua số liệu của nhóm tác giả đã điều tra, TNBQĐN/tháng của người dân làng gốm Bát Tràng là 6.391,7 nghìn đồng, thấp hơn mức trung bình của cả nước là 6.639,4 nghìn đồng. TNBQĐN của các hộ được điều tra tuy thấp hơn mức thu nhập trung bình của thành phố Hà Nội nhưng khá ổn định. Trong số 52 hộ mà nhóm tác giả đã điều tra, thu nhập chủ yếu của các hộ đến từ các hoạt động sản xuất gốm – sứ, các dịch vụ nghề gốm và kinh doanh buôn bán sản phẩm gốm. Số liệu điều tra của nhóm tác giả, có 20/52 hộ có thu nhập trung bình 6 – 7 triệu đồng/người/tháng, 32/52 hộ có thu nhập 5 - 6 triệu đồng/người/tháng. Giai đoạn 2018 – 2022, thu nhập của các hộ dân bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid - 19. Từ năm 2023, nền kinh tế của làng nghề dần được phục hồi, nhiều đơn hàng xuất khẩu sản phẩm gốm được ký kết trở lại, các hộ sản xuất - kinh doanh hoạt động mạnh trở lại dẫn đến TNBQĐN đang tăng lên.

Nguồn thu nhập của người dân làng gốm Bát Tràng phần lớn đến từ sản xuất phi nông, lâm, thủy sản và thu từ tiền lương, tiền công và các khoản thu khác. Nguồn thu từ sản xuất phi nông, lâm, thủy sản giảm dần qua các năm. Đặc biệt, giai đoạn sau đại dịch Covid – 19, các hoạt động sản xuất kinh doanh buôn bán của làng gặp nhiều khó khăn dẫn đến nguồn thu giảm. Trong giai đoạn 2018 – 2022, nguồn thu từ sản xuất phi nông, lâm, thủy sản giảm 2,46 lần; ngược lại nguồn thu từ tiền lương, tiền công và các khoản thu khác tăng 1,45 lần. Nguồn thu từ tiền lương, tiền công và các khoản thu khác có xu hướng tăng qua các năm.

*Tỉ lệ hộ nghèo*: theo số liệu của uỷ ban nhân dân xã Bát Tràng, năm 2023, 100% hộ dân ở làng gốm không nằm trong diện hộ nghèo, cận nghèo, diện chính sách. Điều này phần nào cho thấy, mức sống dân cư của làng gốm khá cao, chất lượng cuộc sống về cơ bản được đảm bảo.

#### **- Nhóm chỉ tiêu về giáo dục**

*Tỉ lệ đi học đúng tuổi*: năm 2023, tỉ lệ học sinh đi học đúng tuổi của làng gốm Bát Tràng là 100%. Hiện tại, xã Bát Tràng có các trường học từ mầm non cho đến trung học cơ sở, đó là: Trường Mầm non Bát Tràng, Trường Tiểu học Bát Tràng và Trường Trung học Cơ sở Bát Tràng. Trường Mẫu giáo, trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở trên địa bàn xã đều đạt chuẩn quốc gia. Người dân làng gốm chủ yếu lựa chọn các cơ sở giáo dục công lập. Theo số liệu khảo sát từ 52 hộ dân, có 39/52 hộ lựa chọn cơ sở giáo dục công lập; 7/52 hộ lựa chọn cơ sở giáo dục ngoài công lập; 6/52 hộ có con học cùng lúc cả cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập.

*Mức chi tiêu cho giáo dục:* theo số liệu điều tra của nhóm tác giả, năm 2023, mức chi tiêu bình quân cho giáo dục ở làng gốm là từ 10 - 15 triệu đồng/người/năm; cao gấp 1,8 lần của cả nước; xấp xỉ với mức chi tiêu cho giáo dục của khu vực thành thị và cao gấp 2 lần so với mức chi tiêu cho giáo dục của khu vực nông thôn ở nước ta.

**- Nhóm chỉ tiêu về y tế**

*Mức chi tiêu cho khám, chữa bệnh và các dịch vụ y tế:* theo kết quả phỏng vấn của nhóm tác giả về mức chi tiêu cho y tế, 75% số hộ chi khoảng 5 - 6 triệu đồng/hộ/năm, 10% số hộ chi khoảng 7 - 8 triệu đồng/hộ/năm, 10% số hộ chi khoảng 9 - 10 triệu đồng/hộ/năm và 5% số hộ chi trên 20 triệu đồng/hộ/năm cho việc khám chữa bệnh và các dịch vụ y tế khác.

Hiện nay, các làng nghề trên cả nước nói chung, làng gốm Bát Tràng nói riêng đều đang đối mặt với vấn đề ô nhiễm môi trường, đặc biệt là ô nhiễm không khí ngày càng nghiêm trọng nên số người mắc các bệnh về hô hấp ngày càng tăng. Tỷ lệ khám các bệnh liên quan đến tai – mũi – họng chiếm đa số trong các bệnh nhân đến khám ở các phòng khám tư trong xã Bát Tràng. Với những người dân mắc những căn bệnh nan y, mức chi tiêu cho y tế cao hơn mức chi tiêu trung bình và khó có thể xác định con số chi tiêu cụ thể.

*Lựa chọn cơ sở y tế khám chữa bệnh:* Hiện nay, xã Bát Tràng có trạm y tế Bát Tràng và một số cơ sở y tế tư nhân phục khám chữa bệnh cho người dân địa phương. Tuy nhiên, chỉ có 34/52 hộ được hỏi xác nhận đã từng khám bệnh ở đây nhưng chỉ khám và chữa những bệnh thông thường (cảm sốt, rối loạn tiêu hóa, ho...). Do Bát Tràng nằm gần trung tâm Thủ đô Hà Nội, nơi có nhiều bệnh viện tuyến đầu của cả nước nên đa số người dân làng gốm đều lựa chọn các bệnh viện trung ương để khám chữa bệnh. Theo số liệu điều tra của nhóm tác giả, có 44/52 hộ tin tưởng và lựa chọn các bệnh viện là các cơ sở y tế của nhà nước và 8/52 hộ lựa chọn các cơ sở y tế tư nhân với chi phí khám chữa bệnh cao, dịch vụ tốt. Số liệu trên đã phản ánh phần nào về nhóm chỉ tiêu y tế trong đánh giá mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng.

*Mức độ tham gia bảo hiểm y tế:* từ số liệu khảo sát 52 hộ dân ở làng gốm Bát Tràng, có 6/52 hộ gia đình không mua bảo hiểm y tế, 32/52 hộ gia đình có mua bảo hiểm y tế; 14 hộ đã từng mua nhưng hiện tại không mua nữa, 30/52 hộ dân đã từng dùng bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh, 22/52 hộ dân chưa từng dùng đến bảo hiểm y tế nhưng năm nào cũng đóng phí tham gia. Số liệu này cho thấy, người dân ở làng gốm Bát Tràng đã quan tâm đến việc bảo vệ và chăm sóc sức khỏe.

**- Nhóm chỉ tiêu bổ trợ**

Theo số liệu điều tra của nhóm tác giả, 52/52 hộ gia đình (100%) được sử dụng nước đảm bảo vệ sinh cho sinh hoạt; 52/52 hộ gia đình có nhà ở kiên cố; 100% hộ gia đình sử dụng điện từ mạng lưới điện quốc gia để phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất; 100% hộ gia đình có hố xí tự hoại; 40% hộ gia đình có phân loại rác thải sinh hoạt trước khi đưa ra môi trường.

Hiện nay, ô nhiễm không khí đang ảnh hưởng rõ rệt đến mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng. Để phục vụ sản xuất, mỗi năm làng gốm sử dụng trên 70.000 tấn than và thải 6.800 tấn tro xỉ, khoảng 130 tấn bụi vào môi trường [7]. Ngoài ra, không khí bị ô nhiễm do khí thải của các phương tiện giao thông chuyên chở nguyên vật liệu và hàng hóa, nguồn nước bị ô nhiễm do nước thải từ sinh hoạt và quá trình ngâm đất, trộn đất trong sản xuất gốm đang ảnh hưởng đến môi trường sống của dân cư.

### **3. Kết luận**

Làng gốm Bát Tràng có vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội khá thuận lợi để phát triển kinh tế và nâng cao mức sống dân cư. Tuy người dân làng gốm Bát Tràng có thu nhập bình quân đầu người không cao hơn mức trung bình của cả nước cũng như thành phố Hà Nội nhưng khá ổn định trong thời gian qua. Kết quả điều tra cho thấy, vấn đề y tế và chăm sóc sức khỏe khá được quan tâm trong đời sống dân cư. Cơ sở y tế tuy chưa nhiều nhưng Bát Tràng

nằm gần trung tâm thành phố Hà Nội, nơi có nhiều bệnh viện tuyến đầu của cả nước nên việc khám chữa bệnh của người dân nơi đây khá thuận lợi và kịp thời. Một số chỉ tiêu hỗ trợ như nhà ở, điện, nước, phương tiện vệ sinh đều được đánh giá khá tốt. Hiện nay, vấn đề ô nhiễm môi trường do hoạt động sản xuất gốm sứ của làng nghề đang là vấn đề nổi cộm cần được giải quyết.

Để mức sống dân cư ở làng gốm Bát Tràng được nâng lên, cần tập trung vào các giải pháp nâng cao chất lượng lao động để từ đó nâng cao thu nhập, giảm chênh lệch về mức sống giữa một bộ phận dân cư; đào tạo, bồi dưỡng nguồn lao động trẻ để bắt kịp xu thế hội nhập, phát triển sản xuất; đầu tư phát triển các cơ sở y tế tư nhân khám - chữa bệnh chất lượng cao; tăng cường các biện pháp bảo vệ môi trường...

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] NT Mai & NX Trường, (2021). Nghiên cứu mức sống dân cư tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2010 - 2018: tiếp cận dưới góc độ địa lý kinh tế - xã hội. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên*, 226(08), 244-251.
- [2] TTT Hà, (2019). *Nâng cao mức sống dân cư ở tỉnh Sơn La theo hướng bền vững*. Luận án Tiến sĩ Địa lý, Viện Chiến lược Phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- [3] NĐ Tôn & TV Hải, (2022). Đánh giá sự phân hoá mức sống dân cư vùng Duyên hải Nam Trung Bộ (Việt Nam) bằng phương pháp phân nhóm thống kê và thang điểm tổng hợp. *Tạp chí khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (Khoa học xã hội)*, 67(3), 134-144.
- [4] Tổng cục Thống kê, (2021). *Kết quả khảo sát mức sống dân cư Việt Nam năm 2020*, Nhà xuất bản Thống kê.
- [5] Tổng cục Thống kê, (2023). *Kết quả khảo sát mức sống dân cư Việt Nam năm 2022*, Nhà xuất bản Thống kê.
- [6] Sở Du lịch Thành phố Hà Nội (23/9/2019), *Làng gốm Bát Tràng - niềm tự hào của làng nghề truyền thống Việt Nam*, truy cập ngày 05/10/2023 tại website: <https://sodulich.hanoi.gov.vn/ke-hoach-kham-pha-ha-noi/tuyen-du-lich-goi-y/lang-gom-bat-trang-niem-tu-hao-cua-lang-nghe-truyen-thong-viet-nam51765.html>.
- [7] Ủy ban nhân dân xã Bát Tràng, *Số liệu kinh tế, xã hội xã Bát Tràng* các năm 2020, 2021, 2022, 2023.